

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày 26/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thu

Ông Đào Duy Chuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Hùng O, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1975 tại Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD: 038075003752; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Truy(đã chết) và bà Hoàng Thị Quý; vợ: Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1976(đã ly hôn); Có 03 con: Lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 04/12/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 02 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đã chấp hành xong hình phạt tù. Đối với phần bồi thường thiệt hại thì bị hại không có đơn yêu cầu Thi hành án nên đã hết thời hiệu Thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự; Ngày 05/04/2014 bị Công an phường Đông Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành “Đánh bạc”, đã nộp phạt xong ngày 29/7/2014; ngày 25/12/2017 bị Công an huyện

Hoàng Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã nộp phạt xong ngày 25/12/2017;

Ngày 20/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 25/10/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 đến nay. Hiện tại đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hoàng Hoá. Có mặt.

2. Trần Thị H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1985 tại TP. Hải Phòng. Nguyên quán: xã Thuỷ Đường, huyện Thuỷ Nguyên, TP. Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT: Thôn Th, xã Hoàng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD: 031185017115; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hồng và bà Trần Thị Ty; Chồng: Lê Xuân Bách, sinh năm 1979(đã ly hôn), có 02 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hoàng Hoá. Có mặt.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* - Anh Trương Văn Thịnh, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Sao Vàng, xã Hoàng Phụ, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt

4. *Người làm chứng:* - Anh Lê Minh Đoan, sinh năm 1972. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Phượng Ngô, xã Hoàng Lưu, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Hoàng Trung Cấp, sinh năm 1959. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Bộ Đầu, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

- Anh Nguyễn Trọng Tuyển, sinh năm 1996. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Tứ Luyện, xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

5. *Người chứng kiến:* - Ông Lê Trọng Toàn, sinh năm 1956. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tứ Luyện, xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/8/2024, Trương Văn Thịnh, ở thôn Sao Vàng, xã Hoàng Phụ gọi điện cho Trần Thị H và nói: “*để cho anh một cái, anh chạy lên nhé*”, hiểu ý Thịnh hỏi mua ma túy nên H nói “*chạy lên đi*”. Sau đó H gọi điện thoại cho O để nói về việc Thịnh hỏi mua ma túy thì O đồng ý. Đến khoảng 10h cùng ngày,

Hà cùng Lê Hùng O, ở Thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hóa đến nhà chị Nguyễn Thị H, ở Phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa thuê xe ô tô Toyota Veloz BKS 36A - 794.75, sau đó về nhà nghỉ B ở thôn D, xã Hoàng Đạo để nghỉ. Lúc này Thịnh gọi cho H, thì O nói H hẹn Thịnh 13h đến 13h30' lên, Thịnh đồng ý.

Khoảng 13h20 phút O để ở giường ngủ tại nhà nghỉ B 01 gói ma túy rồi dặn H cất đi, sau đó xuống xe ô tô trước. H cầm gói ma túy của O đưa bỏ vào ví và gọi điện cho Thịnh đứng đợi ở thôn Tứ Luyến, xã Hoàng Đạo. H ngồi ở ghế phụ, O ngồi ở ghế lái, O đưa cho H 01 gói giấy đựng ma túy và nói “ *cầm lấy tí đưa cho nó*”. O điều khiển xe ô tô ra vị trí H hẹn Thịnh, thấy Thịnh đứng đợi, O điều khiển xe ô tô sát vào lề đường và bấm cửa kính xuống, H đưa qua cửa kính cho Thịnh 01 gói ma túy, đồng thời Thịnh đưa cho H số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) thì bị lực lượng Công an huyện Hoàng Hóa phối hợp với Công an xã Hoàng Đạo phát hiện, bắt quả tang.

Tại chỗ thu giữ: trong túi quần trước bên phải của Trương Văn Thịnh 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước (4x4)cm bên trong đựng chất bột màu trắng. Sau khi thu giữ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; Thu giữ 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước 4x4cm, bên trong đựng chất bột màu trắng bên trong ví da màu ghi của Trần Thị H để tại ghế phụ xe ô tô Toyota Veloz, BKS 36A- 794.75), sau khi thu giữ được niêm phong bên trong phong bì ký hiệu M2; thu giữ số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) tại tay trái của Trần Thị H.

Ngoài ra, thu giữ: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh đen của Lê Hùng O và 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Veloz, BKS 36A- 794.75; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Trương Văn Thịnh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, màu đen của Trần Thị H.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 278/LKX - CSĐT ngày 13/8/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa đối với chỗ ở, đồ vật tại phòng nghỉ 307, nhà nghỉ Bình Minh (phòng nghỉ của O và H) thuộc thôn Dư Khánh, xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hóa thu giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ (Năm nghìn đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành có số seri PK 5020066 được gấp vuông, bên trong tờ tiền có hai túi ni lông màu trắng kích thước 2x1,5cm miệng túi nilon có khóa và đường kẻ ngang màu xanh dương (Dạng túi Zip), bên trong hai túi nilon có các chất tinh thể màu trắng (Theo khai báo của Lê Hùng O đó là ma túy, O tàng trữ mục đích để bán kiếm lời) thu giữ tại khu vực phía dưới đệm ở đầu giường phòng 307 Nhà nghỉ Bình Minh. Sau khi thu giữ được niêm phong bên trong phong bì ký hiệu M3. Ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp số 279/LKX - CSĐT ngày 13/8/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đối với chỗ ở của Lê Hùng O tại phố Đại Lộc, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

- Tại Bản kết luận giám định số 3032/KL-KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,024g (Không phải không hai bốn gam) loại: Heroine;

+ Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,071g (Không phải không bảy một gam) loại: Heroine;

+ Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,353g (Không phải hai chín bốn gam) loại: Methamphetamine.

- Tại Bản kết luận giám định số: 3230/KL - KTHS ngày 04/09/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: trên các mẫu của phong bì ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định đều có ADN của một người nam giới. ADN của người nam giới này trùng với ADN của Lê Hùng O.

Về nguồn gốc số ma túy của Lê Hùng O, quá trình điều tra xác định: Khoảng 10 giờ ngày 12/8/2024, Lê Hùng O bắt xe của người đi đường từ nhà lên khu vực đường tránh Thành phố Thanh Hóa mua của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ 02 gói ma túy dạng bột và 02 gói ma túy dạng tinh thể rắn với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Oanh đi về nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Dư Khánh, xã Hoằng Đạo thuê phòng 307 để ở. Tại đây, Lê Hùng O gói 2 túi dạng tinh thể rắn vào tờ tiền mệnh giá 5.000đ (Năm nghìn đồng) cất giấu dưới đệm giường ngủ mục đích để bán kiếm lời (H không biết O tàng trữ số ma túy trên để bán), 02 túi ma túy dạng bột O để trong người đều với mục đích cất giấu để bán kiếm lời.

Vật chứng của vụ án gồm:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong vào phong bì của Công an Tỉnh Thanh Hóa; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh đen của Lê Hùng O; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Trương Văn Thịnh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, màu đen của Trần Thị H. Toàn bộ vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, chờ xử lý.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô biển kiểm soát Toyota Veloz BKS 36A - 794.75 chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, chị H cho Trần Thị H thuê xe, không biết việc Trần Thị H và Lê Hùng O sử dụng xe ô tô để đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H.

Bản cáo trạng số 02/CTr-VKSHH ngày 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố bị cáo Lê Hùng O, Trần Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Hùng O, Trần Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hùng O từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2024. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong mẫu vật mã số PS3A108269 dán kín, niêm phong bởi chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của bên giao, bên nhận và hình dấu đỏ có nội dung “ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá”. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, màu đen của Trần Thị H; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen cho Trương Văn Thịnh; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh đen cho Lê Hùng O; số tiền: 400.000đồng (là tiền bán ma túy) và 01 tờ tiền 5.000đ (là tờ tiền dùng để gói ma túy).

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo Lê Hùng O, Trần Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/8/2024 Lê Hùng O đã có hành vi mua 04 gói ma túy với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng), sau đó đem về nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Dư Khánh, xã Hoàng Đạo cất giấu để có khách hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khoảng 13h30 phút ngày 13/8/2024, Lê Hùng O và Trần Thị H đã bán cho Trần Văn Thịnh 0,024g ma túy loại Heroine với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ trong ví của Trần Thị H 0,071g ma túy loại Heroine. Số ma túy còn lại thu giữ của Lê Hùng O là 0,353g loại Methamphetamine (Tại nhà nghỉ Bình Minh), mục đích O tàng trữ là để bán kiếm lời.

Lê Hùng O phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng số ma túy là 0,448g (gồm: 0,024g Heroine (M1)+ 0,071g Heroine (M2) + 0,353g Methamphetamine (M3). Trần Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng số ma túy (M1 + M2) là 0,095g loại Heroine.

Do đó, hành vi của Lê Hùng O, Trần Thị H đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Lê Hùng O và Trần Thị H cùng thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không có sự bàn bạc và cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp “phạm tội có tổ chức” mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Do O là người trực tiếp sử dụng tiền để mua ma túy, sau đó chia nhỏ ra để bán kiếm lời và đưa cho Hà bán khi có khách hỏi mua do đó O xếp vai trò thứ nhất trong vụ án. Lê Hùng O phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng số ma túy là 0,448g (gồm: 0,024g Heroine (M1)+ 0,071g Heroine (M2) + 0,353g Methamphetamine (M3). Vị trí tiếp theo là Trần Thị H với vai trò là người giúp sức cho O về hành vi Mua

bán trái phép chất ma túy. Trần Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng số ma túy (M1 + M2) là 0,095g loại Heroine, nên H xếp vai trò thứ hai sau O.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Trong vụ án này còn có Trần Văn Thịnh là người đã có hành vi mua chất ma túy về sử dụng nhưng do khối lượng chất ma túy bị thu giữ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan để Công an huyện Hoằng Hóa xử lý hành chính đối với Trần Văn Thịnh theo điểm a khoản 2 điều 23 Nghị định 144/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với ông Lê Huy Đoan, chủ nhà nghỉ Bình Minh đã không quản lý chặt chẽ những người đến thuê nghỉ nên không biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng của nhà nghỉ. Vi phạm Điểm a, khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa chuyển hồ sơ đến Công an huyện Hoằng Hoá để đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hoá ra quyết định xử phạt hành chính .

Đối với người đàn ông ở khu vực đường tránh thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá đã bán ma túy cho Oanh, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa không xác định được người đó là ai.

[8] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong mẫu vật mã số PS3A108269 dán kín, niêm phong bởi chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của bên giao, bên nhận và hình dấu đỏ có nội dung “ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá”. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, màu đen của Trần Thị Hà; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen cho Trương Văn Thịnh; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh đen cho Lê Hùng Oanh; số tiền: 400.000đồng (Là tiền bán ma túy) và 01 tờ tiền 5.000đ (Là tờ tiền dùng để gói ma túy).

9] Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hùng O, Trần Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hùng O, Trần Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Hùng O: 42(*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2024.

- Bị cáo Trần Thị H: 30(*Ba mươi*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2024.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong mẫu vật mã số PS3A108269 dán kín, niêm phong bởi chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của bên giao, bên nhận và hình dấu đỏ có nội dung “ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá”.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, màu đen của Trần Thị H; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen cho Trương Văn Thịnh; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh đen cho Lê Hùng O và 01 tờ tiền 5.000đ (Là tờ tiền dùng để gói ma túy).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày số 16/BBGN ngày 25/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đồng (Là số tiền bán ma túy) được dùng vào việc phạm tội đang lưu giữ trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo ủy nhiệm chi lập ngày 25/12/2024 do đơn vị chuyển là Công an huyện Hoằng Hóa tài khoản 3949.0.9013481 đến số đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa tài khoản 3949.0.1053935.

- Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hùng O, Trần Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương